

## **BÁO CÁO**

**tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW  
ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Xây dựng và phát huy  
vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh  
công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế"**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 19/7/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về "Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế" (sau đây viết tắt là Nghị quyết 09); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY**

#### **1. Kết quả việc tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết 09**

Sau khi có Nghị quyết 09, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng vào ngày 20/4/2012 để nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, lãnh đạo các huyện, thành phố. Toàn tỉnh đã tổ chức 806 hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết 09 cho 37.061 đảng viên, cán bộ, công chức tham dự, đạt 92,9% so với tổng số được triệu tập (trong đó, cấp tỉnh tổ chức 01 hội nghị với 200 đồng chí dự học; các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tổ chức 28 hội nghị với 3.264 cán bộ, đảng viên dự học, đạt 94,7%; cấp ủy cơ sở tổ chức 777 hội nghị với 33.597 đảng viên tham dự, đạt 93,7%).

Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các phương tiện thông tin đại chúng trong tỉnh, các trang báo điện tử, fanpage, hệ thống truyền thanh cấp huyện và cơ sở đã đăng, phát hàng ngàn tin, bài liên quan đến quan điểm, chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh và địa phương về thực hiện Nghị quyết 09 và Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 07/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 09. Đồng thời, tuyên truyền viên, báo cáo viên các cấp đã phối hợp lồng ghép tuyên truyền sâu rộng đến hàng chục ngàn lượt cán bộ, đảng viên ở cơ sở về xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Nhìn chung, việc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết 09 và Chương trình 23 được các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị trong tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, đảm bảo thời gian.

## **2. Kết quả xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 09, việc cụ thể Nghị quyết 09 vào chương trình công tác hàng năm của cấp ủy**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 07/5/2012 thực hiện Nghị quyết 09 (*sau đây viết tắt là Chương trình 23*).

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 2422/UBND-ĐNMN ngày 24/7/2012 về việc triển khai thực hiện Chương trình 23. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành Hướng dẫn số 54-HD/BTGTU ngày 07/8/2012 về quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết 09, Chương trình 23.

- Có 11/13 ban thường vụ huyện, thị, thành ủy và Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh ban hành chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết 09 (*Ban Thường vụ Huyện ủy: Mộ Đức và Lý Sơn không ban hành chương trình, kế hoạch*).

## **3. Việc ban hành các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của cấp ủy, kế hoạch cụ thể hóa của chính quyền cùng cấp về xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân địa phương**

- Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã ban hành các nghị quyết nhằm khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân trong và ngoài tỉnh tập trung đầu tư phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi, đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, đảo tỉnh Quảng Ngãi; đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm trong việc xây dựng đội ngũ doanh nhân của tỉnh thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành các nghị quyết chuyên đề, đề án, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhằm cụ thể hóa thực hiện mục tiêu, các nhiệm vụ của Nghị quyết 09 và Chương trình 23, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo, rà soát cơ chế, chính sách để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới; đồng thời, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch ngành, quy hoạch sản phẩm làm cơ sở cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, chủ động lựa chọn dự án đầu tư đúng định hướng và các quy định chung. Ban hành các quyết

định, kế hoạch về hỗ trợ doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động, kinh doanh. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành hỗ trợ pháp lý, hướng dẫn, tạo điều kiện cho hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân<sup>1</sup>.

*(Có phụ lục 1 và 2 kèm theo)*

#### **4. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết 09**

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết 09 và Chương trình 23 được các cấp ủy, tổ chức đảng đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm; đồng thời, được thực hiện lồng ghép với các nội dung như: tổ chức giám sát, rà soát các dự án đã cấp giấy chứng nhận đầu tư, giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư nhưng chậm triển khai thực hiện. Thực hiện kiến nghị sau giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý về dự án chậm tiến độ.

Qua giám sát, phần lớn các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai kịp thời Nghị quyết 09 phù hợp với địa phương, đơn vị, đặc điểm loại hình doanh nghiệp, tạo động lực để doanh nghiệp, doanh nhân phát triển hoạt động sản xuất – kinh doanh.

#### **5. Kết quả việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 09**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo việc khảo sát, đánh giá kết quả 5 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 09 trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch làm việc với Đoàn công tác của Ban Dân vận Trung ương về khảo sát 05 năm thực hiện Nghị quyết 09, đánh giá kết quả 5 năm và kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 09 trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, các địa phương, đơn vị tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 09 và tổ chức tổng kết tại tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị và tình hình dịch bệnh Covid-19.

## **II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09**

### **1. Đánh giá kết quả thực hiện các nhóm nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết 09**

#### **1.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế**

---

<sup>1</sup> Sở Tư pháp ban hành Chương trình số 02/CTr-STP ngày 24/02/2012 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2012; biên soạn tập sách Hỏi - Đáp pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; ban hành tài liệu một số nội dung pháp luật về bảo vệ môi trường, chính sách ưu đãi đầu tư và một số nội dung quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh về hợp tác xã. Sở Lao động - Thương binh - Xã hội ban hành hướng dẫn thực hiện Bộ Luật Lao động tại các doanh nghiệp. Sở Tài nguyên - Môi trường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn rà soát toàn bộ diện tích đất, diện tích rừng còn bỏ trống để thực hiện chính sách giao đất cho doanh nghiệp. Sở Tư pháp, Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất và Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Chương trình liên ngành về hỗ trợ pháp lý trực tiếp cho các doanh nghiệp trên địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất.

Việc triển khai quán triệt Nghị quyết 09 đã tạo chuyển biến mới trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận xã hội về vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, nhất là tập trung xây dựng đội ngũ doanh nhân trong tỉnh không ngừng lớn mạnh, có tinh thần dân tộc, giác ngộ chính trị, có đạo đức văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, có đủ năng lực, trình độ để lãnh đạo, quản lý các doanh nghiệp hoạt động chất lượng, hiệu quả, tham gia tích cực vào các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

Định kỳ mỗi năm, hai lần tổ chức các hội nghị đối thoại, gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân (*từ năm 2021, định kỳ hàng quý tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư*) để lãnh đạo tỉnh lắng nghe ý kiến phản ánh, tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; đồng thời, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, kinh doanh; khắc phục những điểm còn bất cập trong cơ chế, chính sách và công tác quản lý nhà nước của địa phương hoặc kiến nghị các bộ, ngành Trung ương kịp thời điều chỉnh, thay thế cho phù hợp với tình hình thực tiễn đặt ra. Đồng thời, thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng, tôn vinh doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong lao động, sáng tạo, những điển hình tiên tiến.

## **1.2. Tạo môi trường sản xuất, kinh doanh bình đẳng và thuận lợi cho doanh nhân**

- *Về lĩnh vực cải cách hành chính:* Việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính được các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch rà soát cụ thể, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; qua đó, Danh mục thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian giải quyết từ 30 - 60% so với quy định pháp luật đối với 245 thủ tục hành chính trong 27 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của 08 cơ quan, đơn vị.

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai thực hiện theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, tạo chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động làm đầu mối trung gian thực hiện kiểm soát việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết hơn 1.400 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của 16/16 sở trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; 38 thủ tục hành chính về đất đai, đăng ký biện pháp bảo đảm, bảo vệ môi trường do hộ gia đình, cá nhân thực hiện trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi. Tất cả hồ sơ, quy trình giải quyết thủ tục hành chính đều được công khai tại Trung tâm và trên Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa

điện tử tỉnh (<https://motcua.quangngai.gov.vn>). Đối với hồ sơ giải quyết quá thời hạn quy định, thực hiện việc thông báo xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả để tổ chức, cá nhân biết; đồng thời thông báo xin lỗi được cập nhật vào phần mềm Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi và đăng tải công khai tại mục “*Thông báo xin lỗi hồ sơ trễ hạn*”, địa chỉ: <https://motcua.quangngai.gov.vn/thong-bao-ho-so-tre-hen> và hệ thống tổng đài của Trung tâm tự động nhắn tin xin lỗi gửi đến tổ chức, cá nhân.

- *Công tác hỗ trợ pháp lý*: Xây dựng và cập nhật 07 cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc các lĩnh vực: Đầu tư (60 văn bản); doanh nghiệp (150 văn bản); đất đai (128 văn bản); phí, lệ phí (46 văn bản), giao thông, công chứng, đấu giá (34 văn bản), đăng ký giao dịch bảo đảm và một số lĩnh vực khác (285 văn bản) trên Trang thành phần của Sở Tư pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận, tra cứu, sử dụng, khai thác, phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp.

Từ năm 2012 đến ngày 31/12/2020, đã biên soạn và phát hành 27 tập sách Hỏi - Đáp pháp luật; 03 bản tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và 06 Đề cương tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực: Doanh nghiệp, đầu tư - xây dựng, lao động - việc làm, tài chính, đất đai, hợp đồng, bảo hiểm, giao dịch bảo đảm, thuế, đất đai, xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh thương mại, môi trường, đấu thầu... với tổng số 8.100 cuốn sách, 900 bản tin và 2.400 tập tài liệu để cấp phát miễn phí đến các doanh nghiệp, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nắm bắt và giải quyết kịp thời những tình huống thường gặp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, tỉnh đã tổ chức 17 hội nghị để bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho các doanh nghiệp trong tỉnh gồm: Hội nghị triển khai các văn bản pháp luật của Trung ương, địa phương về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các cơ chế, chính sách của tỉnh; 10 hội nghị triển khai một số Luật liên quan.

- *Hỗ trợ trong đổi mới công nghệ*: Giai đoạn 2011 - 2020, Chương trình hỗ trợ doanh nhân mạnh dạn đổi mới thiết bị công nghệ đã hỗ trợ cho 21 dự án với tổng kinh phí 7,5 tỷ đồng. Chương trình đã thu hút vốn của doanh nghiệp đầu tư vào đổi mới thiết bị - công nghệ trên 30 tỷ đồng; qua đó, năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của nhiều doanh nghiệp tăng lên rõ rệt.

- *Xây dựng, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo*: Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Đề án “*Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025*” theo Quyết định số 844/QĐ-TTg

ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020 - 2025.

- *Về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường:* Hàng năm, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia và Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi; qua đó, đã quảng bá, giới thiệu sản phẩm mang thương hiệu quốc gia<sup>2</sup> như: Vinasoy, Nước khoáng Thạch Bích, bánh kẹo Biscafun, Bia Dung Quất của Công ty CP Đường Quảng Ngãi và đặc sản Quảng Ngãi như: tỏi Lý Sơn, quế Trà Bồng...

Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm có uy tín, hội chợ cấp vùng, hội chợ thương mại quốc tế tại các tỉnh, thành phố trong cả nước; tổ chức Đoàn doanh nghiệp tham gia xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, thúc đẩy xuất khẩu tại Hoa Kỳ; tổ chức Đoàn cùng doanh nghiệp tham gia Hội chợ Thương mại ASEAN – Trung Quốc 2018 tại Trung Quốc; Hội chợ sản phẩm SPOGA tại Cộng hòa liên bang Đức.

- *Hỗ trợ về chính sách thuế:* Tuyên truyền và Phát sóng trên Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh thông qua chuyên mục “*Chính sách thuế và cuộc sống*” phát định kỳ hàng tháng và trên website ngành thuế; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cung cấp thông tin về chính sách thuế để chuyển tải trong các bản tin nội bộ; tổ chức “*Tuần lễ lắng nghe người nộp thuế*” tại Cơ quan thuế và tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp, kịp thời giải đáp, tháo gỡ những vướng mắc cho người nộp thuế. Năm 2011, áp dụng một số dịch vụ như khai thuế, nộp thuế điện tử, đến nay việc khai thuế, nộp thuế điện tử gần đạt 100% và hoàn thuế đạt 100%; cấp tài khoản thuế điện tử cho người nộp thuế là cá nhân 4.005 tài khoản, có 1.358/1.589 tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân đã gửi qua dịch vụ thuế điện tử, đạt 85,1%, thực hiện hóa đơn điện tử đạt 35,16%.

- *Hỗ trợ về đào tạo lao động:* Tổ chức điều tra về thực trạng và nhu cầu sử dụng lao động tại 240 doanh nghiệp; tổ chức 243 phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm giới thiệu việc làm và thu hút khoảng 331.400 lượt người đăng ký tìm việc làm, giải quyết việc làm cho 99.695 người, đăng ký tuyển dụng thông qua sàn giao dịch 30.515 người, số người đăng ký tham gia đi lao động ở nước ngoài trên 3.912 người. Hàng năm, tỉnh chi từ ngân sách địa phương để hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn tỉnh; đặt hàng đào tạo nghề theo nhu cầu của doanh nghiệp<sup>3</sup>. Có hơn 112.000 người

<sup>2</sup> Theo Quyết định số 2534/QĐ-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ Công thương về việc công nhận các sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam năm 2020.

<sup>3</sup> Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020, trong 10 năm qua (2011 – 2020) đã hỗ trợ 161,3 tỷ đồng. Trong đó: Ngân sách Trung ương 111,2 tỷ đồng, Ngân sách địa phương 50,1 tỷ đồng (Bao gồm các hoạt động Hỗ trợ đào tạo nghề; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ quản lý, tuyên truyền, tư vấn học nghề, xây dựng chương trình, giáo trình; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo nghề).

học nghề, hơn 98.000 người tốt nghiệp nghề; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo là 58,42%.

- *Hỗ trợ về tài chính*: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi và các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện tốt Chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp, tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để phân tích sâu sắc những vấn đề thuộc về cơ chế, chính sách có tác động đến ngân hàng và doanh nghiệp; chủ động đưa ra những gói sản phẩm cho vay hỗ trợ doanh nghiệp phù hợp về lãi suất, phí, tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận vốn vay ngân hàng thuận lợi hơn; đồng thời, đưa ra các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhằm ổn định sản xuất và phát triển kinh doanh.

### ***1.3. Hỗ trợ doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp, khuyến khích phát triển doanh nhân khu vực nông thôn***

- *Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, khuyến khích phát triển doanh nghiệp khu vực nông thôn*

Trên cơ sở chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với doanh nghiệp có dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đến cuối năm 2020, có 03 doanh nghiệp đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết 02/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và được hỗ trợ với số tiền 6,639 tỷ đồng<sup>4</sup>. Có 04 doanh nghiệp có dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đảm bảo điều kiện về quy mô đầu tư theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP và Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ được hỗ trợ 15,41 tỷ đồng<sup>5</sup>.

---

Thực hiện Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ đào tạo lao động cho nhà đầu tư (Công ty TNHH Điện tử Foster Nhật Bản thuộc dự án Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử FVQ trong Khu Công nghiệp Tịnh Phong) với số tiền 914 triệu đồng.

Thực hiện Quyết định số 02/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi trong giai đoạn 2016 – 2020 đã thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo lao động cho các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh với số lượng là 2.749 lao động với tổng kinh phí 42,2 tỷ đồng.

Thực hiện Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, đã thực hiện đặt hàng đào tạo nghề với số lượng 107 học sinh, sinh viên (Trong đó: trình độ cao đẳng 45; trung cấp 62) với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.622,5 triệu đồng.

<sup>4</sup> Trong đó, Dự án cơ sở chăn nuôi heo giống và heo thịt tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa của Công ty Cổ phần nông – lâm nghiệp Phú Sơn được hỗ trợ 1,139 tỷ đồng; Dự án chăn nuôi heo kết hợp trồng cây lâm nghiệp tại xã Đức Phong, huyện Mộ Đức của Công ty TNHH MTV Sản xuất và Dịch vụ Phát Lộc được hỗ trợ 1,5 tỷ đồng; Dự án Vùng sản xuất rau an toàn QNASAFE tại xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa của Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao được hỗ trợ 04 tỷ đồng.

<sup>5</sup> Dự án Trang trại chăn nuôi heo Đức Hòa, Mộ Đức được hỗ trợ 8 tỷ đồng; Dự án Trang trại chăn nuôi heo thịt sạch An Hội tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa của Công ty TNHH Môi trường – Nông Nghiệp An Phát

Huyện Bình Sơn đã phối hợp triển khai Dự án khoa học công nghệ trồng cây Mãng Tây trên địa bàn huyện Bình Sơn quy mô 0,6 ha tại 02 xã Bình Trung, Bình An với tổng kinh phí trên 0,6 tỷ đồng, trong đó Nhà nước hỗ trợ trên 0,4 tỷ đồng.

Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 93 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản với tổng số lao động làm việc tại các doanh nghiệp là 1.520 lao động.

#### **1.4. Quan tâm, tạo chuyển biến trong đào tạo và bồi dưỡng doanh nhân**

Từ 2011 - 2020, đã tổ chức 85 lớp đào tạo, bồi dưỡng với 4.322 lượt doanh nhân tham dự (*Trong đó có: 54 lớp đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân; 23 lớp Quản trị doanh nghiệp và 08 lớp khởi sự doanh nghiệp*). Ngoài ra, đã phối hợp với Báo Diễn đàn doanh nghiệp – VCCI tổ chức 03 lớp khởi sự doanh nghiệp cho các sinh viên năm cuối của các trường đại học trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý, tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp, định kỳ 02 năm một lần, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức bình xét tôn vinh 45 doanh nhân, 123 doanh nghiệp tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh và thực hiện tốt các hoạt động xã hội, từ thiện, thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Ngoài ra, tỉnh còn giới thiệu các doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu của tỉnh tham gia các giải thưởng, diễn đàn do Trung ương tổ chức như: Giải thưởng Sao vàng đất Việt, Doanh nghiệp Việt Nam điển hình sáng tạo, Cúp Bông hồng vàng, tham gia diễn đàn “Doanh nghiệp ASEAN với EVFTA.

#### **1.5. Đề cao đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc của đội ngũ doanh nhân; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư “*về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới*”. Thường xuyên định hướng hoạt động đối với tổ chức công đoàn về vận động công nhân, viên chức, người lao động thi đua lao động sản xuất, giáo dục, giác ngộ công nhân, chăm lo trực tiếp đến đời sống vật chất và tinh thần của

---

được hỗ trợ 3,11 tỷ đồng; Dự án Trang trại chăn nuôi heo thịt theo hướng công nghiệp sạch Phú Hiệp tại xã Long Mai, huyện Minh Long của Công ty TNHH Nông nghiệp sạch Phú Hiệp được hỗ trợ 03 tỷ đồng; Dự án Trang trại chăn nuôi heo sạch Xuân An tại xã Hành Thuận, huyện Nghĩa Hành của Công ty TNHH MTV chăn nuôi Phong Thành được hỗ trợ 1,3 tỷ đồng.



công nhân, nâng cao năng lực làm chủ, bồi dưỡng bản lĩnh cho công nhân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp; tăng cường kết nối cung - cầu lao động của địa phương với doanh nghiệp; tổ chức trên 800 lớp tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho hơn 52.000 lượt cán bộ từ tổ trưởng công đoàn trở lên; tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; Chương trình “*Mái ấm Công đoàn*”, “*Chất lượng bữa ăn ca của người lao động*”, Chương trình “*Tết Sum vầy*”, “*Tháng Công nhân*” đã trở thành nền nếp, tạo điều kiện để người lao động và chủ doanh nghiệp hiểu rõ hơn và thấy được trách nhiệm của chính mình trong sự gắn kết, đồng hành chung tay xây dựng doanh nghiệp. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác liên ngành giải quyết đình công không đúng trình tự quy định của pháp luật. Nhờ đó, quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào ổn định, việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ngày càng tốt hơn, việc thương lượng, ký kết thực hiện thỏa ước lao động tập thể có lợi hơn cho người lao động, tạo cho người lao động yên tâm sản xuất, gắn lợi ích của mình vào lợi ích của doanh nghiệp.

#### ***1.6. Phát huy vai trò của các tổ chức đại diện, của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân***

Chỉ đạo việc thành lập và phát huy vai trò của Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hội Nữ doanh nhân tỉnh<sup>6</sup>; có gần 400 doanh nghiệp, doanh nhân tham gia tổ chức. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và Hội Doanh nhân trẻ tỉnh thường xuyên tổng hợp, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp cho lãnh đạo tỉnh; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Để tạo điều kiện cho các tổ chức của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân hoạt động, tỉnh đã hỗ trợ kinh phí hàng năm cho Hội Doanh nhân trẻ tỉnh 1.620 triệu đồng<sup>7</sup>.

#### ***1.7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân***

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa việc thực hiện chủ trương phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Hiện trên địa bàn tỉnh có **76** doanh

<sup>6</sup> Hiện nay Hội Nữ doanh nhân tỉnh đã giải thể.

<sup>7</sup> Năm 2013: 300 triệu đồng; Năm 2014: 230 triệu đồng; Năm 2015: 430 triệu đồng; Năm 2016: 230 triệu đồng; Năm 2017: 300 triệu đồng Năm 2018: 60 triệu đồng Năm 2019: 70 triệu đồng

ng nghiệp có tổ chức đảng với hơn **2.700** đảng viên; **198** doanh nghiệp có tổ chức công đoàn với **36.550** đoàn viên; **40** doanh nghiệp có tổ chức đoàn thanh niên với **2.646** đoàn viên; **05** doanh nghiệp có tổ chức cựu chiến binh với **158** hội viên.

## **2. Đánh giá chung**

### ***2.1. Sự tác động của Nghị quyết 09 đến sự phát triển của đội ngũ doanh nhân địa phương sau 10 năm thực hiện***

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09, đã làm thay đổi căn bản về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp. Đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, nhiều doanh nghiệp có ý thức chấp hành, thực hiện tốt quy định của pháp luật lao động, công đoàn, tích cực thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước, địa phương và ngày càng quan tâm chăm lo đến người lao động. Công tác quản lý Nhà nước đối với doanh nhân, doanh nghiệp được tăng cường; công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh đã giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà; ý thức, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức đối với doanh nghiệp, người dân được nâng lên, góp phần giải quyết nhanh gọn các thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí và thời gian cho doanh nghiệp.

### ***2.2. Sự tác động của việc thực hiện Nghị quyết 09 đến sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng của địa phương***

Năm 2011, trên địa bàn tỉnh có 1.620 doanh nghiệp, đến ngày 30/6/2021 có 7.019 doanh nghiệp hoạt động, trong đó có một số doanh nghiệp đã từng bước khẳng định được thương hiệu trên thị trường. Sự phát triển của các doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trong những năm qua đã góp phần to lớn vào việc hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu cho ngân sách, giải quyết việc làm cho người lao động và các vấn đề an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo của tỉnh.

Trong 10 năm qua, đã thành lập mới 36 tổ chức đảng, giải thể 26 tổ chức đảng; kết nạp mới 2.349 quần chúng ưu tú trong các loại hình doanh nghiệp vào Đảng, trong đó có 20 đảng viên là doanh nhân, chủ doanh nghiệp tư nhân.

### ***2.3. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân***

#### ***2.3.1. Hạn chế, yếu kém***

- Một số khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp chưa được giải quyết kịp thời; một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đã ban hành nhưng chậm đi vào cuộc sống.

- Việc giải quyết thủ tục hành chính ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm trễ. Cơ chế một cửa ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn mang tính hình thức, thực hiện chưa đúng quy trình; thủ tục hồ sơ, phí, lệ phí niêm yết chưa đầy đủ, kịp thời; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành của các cơ quan hành chính chưa triệt để; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn ít; tổ chức và công dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa nhiều; tỷ lệ đăng ký doanh nghiệp qua mạng còn thấp, triển khai cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng còn hạn chế.

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có thứ hạng thấp so với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Phần lớn người đứng đầu các doanh nghiệp chưa quan tâm đến công tác phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

- Chưa xây dựng được đội ngũ doanh nhân đủ tầm, đủ sức, đủ lớn để sản xuất kinh doanh hiệu quả, vươn tầm khu vực, tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực và thế giới. Đội ngũ doanh nhân chủ yếu là quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ chiếm tỷ lệ lớn.

### 2.3.2. Nguyên nhân hạn chế, yếu kém

- Vẫn còn một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân; một số nơi xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện còn hình thức, chưa sát với tình hình thực tế; quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 09 chưa bám sát nội dung, yêu cầu. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết 09 chưa được chú trọng; công tác phát triển đảng trong đội ngũ doanh nhân và việc xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp còn nhiều bất cập, hạn chế (*hiện chỉ có 198 doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn trong tổng số 478 doanh nghiệp có đủ điều kiện thành lập*).

- Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan đến quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển chưa đồng bộ, chặt chẽ; một bộ phận công chức, viên chức thiếu tinh thần trách nhiệm, hạn chế về năng lực chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, chưa thực sự đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hầu hết là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hoạt động độc lập, khả năng cạnh tranh yếu. Đội ngũ doanh nhân chưa tích lũy nhiều về vốn, tri thức, công nghệ và kinh nghiệm kinh doanh, sản xuất.

Một số doanh nghiệp chưa thực sự chủ động liên kết với các cơ sở dạy nghề trong công tác đào tạo nghề.

- Vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp tỉnh chưa đủ mạnh để phát huy sự liên kết, hỗ trợ hoạt động của các doanh nghiệp tỉnh nhà. Hoạt động khởi nghiệp, mô hình vườn ươm doanh nghiệp còn nặng hình thức, chưa thực sự phát huy hiệu quả.

#### **2.4. Bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện**

Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 09 trên địa bàn tỉnh, có thể rút ra một số kinh nghiệm:

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa về vị trí và vai trò của doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; quan tâm xây dựng, phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội tại các doanh nghiệp kinh tế tư nhân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết 09 ở các khu kinh tế, khu công nghiệp và tại các doanh nghiệp (*nhất là doanh nghiệp lớn và vừa*) nhằm đánh giá chính xác hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân; kịp thời tôn vinh những doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu, có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm ban hành các cơ chế, chính sách tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng cường thu hút đầu tư, hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp bình đẳng và thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm và năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc hỗ trợ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; giúp doanh nghiệp trong việc dự báo, quản lý, tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh ngày càng phát triển.

- Cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân phát huy tính tiên phong, gương mẫu, trang bị kiến thức cần thiết về pháp luật, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội, tinh thần hợp tác, ý thức dân tộc và ý thức cộng đồng; tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm hài hòa lợi ích doanh nghiệp, nhà nước và người lao động; phối hợp với các cấp ủy, cơ quan chức năng của tỉnh xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp có đủ điều kiện thành lập.

### **III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 09 TRONG THỜI GIAN TỚI**

## **1. Tình hình doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh hiện nay và trong thời gian đến**

Trong những năm gần đây, doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã có những bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tính đến ngày 30/6/2021, tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh trên 7.019 doanh nghiệp (trong đó khoảng 97% là doanh nghiệp nhỏ và vừa)<sup>8</sup>. Đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh đã có những bước phát triển, có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, thu ngân sách tỉnh, giải quyết việc làm; năng lực cạnh tranh cấp độ doanh nghiệp được nâng cao; đã hình thành nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ chất lượng cao, tham gia các hoạt động xuất nhập khẩu quốc tế. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, năm 2021 và những năm tiếp theo dự đoán sẽ còn nhiều khó khăn và biến động đối với doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh.

## **2. Mục tiêu chủ yếu xây dựng đội ngũ doanh nhân thời gian đến**

Tiếp tục bám sát và thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Nghị quyết 09 và Chương trình 23: Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần dân tộc, giác ngộ chính trị, văn hóa kinh doanh, có trách nhiệm xã hội cao, có đủ năng lực, trình độ để lãnh đạo, quản lý các doanh nghiệp hoạt động có chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh cao, liên kết chặt chẽ, tham gia tích cực vào mạng sản xuất, chuỗi giá trị trong nước và toàn cầu; phấn đấu đến năm 2030 có nhiều doanh nhân, doanh nghiệp có thương hiệu đạt tầm cỡ quốc gia và một số doanh nhân, doanh nghiệp có thương hiệu đạt tầm cỡ khu vực Đông Nam Á.

## **3. Nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết 09**

3.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội: Tiếp tục quán triệt sâu sắc và nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của doanh nghiệp, doanh nhân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện; chú trọng phát triển đảng trong đội ngũ doanh nhân, xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; thường xuyên tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho người lao động và sử dụng lao động, bảo đảm hoạt động của doanh nghiệp, doanh nhân theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

---

<sup>8</sup> Số lượng doanh nghiệp thành lập mới qua các năm cụ thể như sau: Năm 2016 là 619 doanh nghiệp; năm 2017 là 717 doanh nghiệp; năm 2018 là 786 doanh nghiệp; năm 2019 là 856 doanh nghiệp; năm 2020 là 716 doanh nghiệp và đến thời điểm 31/7/2021 là 398 doanh nghiệp.

3.2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh: Kịp thời cụ thể hóa, rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách tạo môi trường thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển trở thành lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

3.3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tăng cường công tác đối thoại giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, doanh nhân để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; đồng thời, lắng ý kiến rộng rãi nhân dân, doanh nghiệp, doanh nhân trong xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Định kỳ tổ chức bình chọn, tôn vinh, kịp thời khen thưởng những doanh nghiệp, doanh nhân đạt thành tích tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, có đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tin học hóa, thực hiện kết nối thông suốt thông tin về đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân đạt mức độ 3, 4; mở chuyên mục “*doanh nghiệp hỏi cơ quan nhà nước trả lời*” trên trang thông tin điện tử của tỉnh nhằm giải đáp kịp thời những thắc mắc cho doanh nghiệp.

- Chủ động, tích cực triển khai các kế hoạch về hội nhập kinh tế quốc tế và hội nhập quốc tế của tỉnh. Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất hàng xuất khẩu, lựa chọn các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế, sản phẩm chủ lực địa phương, tận dụng lợi thế mang lại của các FTA, nhất là các FTA thế hệ mới.

- Hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, nâng cao hiệu quả vườn ươm doanh nghiệp. Tập trung hoàn chỉnh quy hoạch ngành, quy hoạch vùng; tháo gỡ khó khăn trong công tác bồi thường, tái định cư, giải phóng mặt bằng các dự án; thực hiện tốt công tác hỗ trợ đào tạo nghề, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các doanh nghiệp.

3.4. Các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động: Nâng cao chất lượng cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trong nhân dân và phong trào thi đua yêu nước trong doanh nghiệp, người lao động gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường công tác lãnh

đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Trên cơ sở tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 09, kính đề nghị Bộ Chính trị chỉ đạo bổ sung giải pháp, định hướng cho việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình mới.

2. Kính đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kịp thời ban hành “Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025”. Chỉ đạo các bộ, ngành có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong tiếp cận chính sách ưu đãi tín dụng ngân hàng, trong đào tạo, tập huấn doanh nhân về hội nhập thương mại trong nước và quốc tế.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi kính báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- BCĐ TW tổng kết Nghị quyết 09 (b/c),
- Ban Dân vận Trung ương (b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Vụ địa phương Văn phòng TW Đảng (b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên,
- C, PCVP; P. TH,
- Phòng DVCQ và ĐT, Ban Dân vận TU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Đặng Ngọc Huy**